ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUẢNG THÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75 /KH-UBND	*Quảng Thành, ngày 04 tháng 12 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 19/7/2016 về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của huyện Quảng Điền; Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế; tăng cường hiệu lực trong công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC 2021 được gắn kết với các chỉ

tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2021;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;

- Các ngành, lĩnh vực chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Gắn việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác Thi đua - Khen thưởng.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của cấp trên liên quan đến địa phương được triển khai thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Đảm bảo 100% VBQPPL được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2021. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, đảm bảo VBQPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND) và UBND ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lắp.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành VBQPPL; kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn và tiến hành kiểm tra việc thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; tiếp tục thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng theo Quyết định số 2.709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 85%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) hiện đại cấp xã.

- Phấn đấu có 50% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên, trong đó có 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ hiện đại.

- Xây dựng và khai thác các bộ cơ sở dữ liệu dùng chung (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại UBND xã, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Tiến hành rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ xã lên huyện, giữa các bộ phận, cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo cơ quan tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của xã.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ hiện đại của xã theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ và chất lượng phục vụ nhân dân theo phương châm "Thân thiện, đúng hẹn, đơn giản", đảm bảo các quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- UBND xã và các bộ phận chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27/6/2018 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2.187/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của

UBND tỉnh về phê duyệt Đề án "Cải thiện và nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa công dân với cơ quan chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế hướng tới xây dựng chính quyền phục vụ, thân thiện, hiện đại, hiệu quả"; Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/08/2018 ban hành quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, đẩy mạnh việc tinh giản biên chế, cải cách hành chính và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc trong cơ quan, đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước.

6. Về hiện đại hóa hành chính

- 100% cán bộ, công chức triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông 4 cấp trên phần mềm Trang điều hành tác nghiệp đa cấp.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống mạng thông tin nội bộ, các văn

bản, tài liệu chính thức (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan hành chính được giao dịch hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng một số ứng dụng dùng chung của tỉnh trên thiết bị máy tính bảng, điện thoại thông minh để xử lý và điều hành công việc.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung kết nối cổng dịch vụ công thống nhất toàn tỉnh và kết nối với hệ thống dịch vụ công mức độ 3, 4. Phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Trang điều hành tác nghiệp đa cấp.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan. Tiếp tục sử dụng và kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến các phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu dân cư và số hóa hồ sơ trên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung của tỉnh nhằm tiến tới phục vụ, chia sẽ, khai thác, phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% cán bộ, công chức thực hiện theo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã đúng quy định và các kế hoạch liên quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Triển khai xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của địa phương hàng năm.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, phổ biến Chương trình tổng thể cải cách hành chính và kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, huyện.

- Triển khai việc đánh giá công tác cải cách hành chính, khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3130/QĐ/UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh quy định đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại UBND xã, phường, thị trấn. Phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực về việc chuẩn bị tài liệu phục vụ chấm điểm công tác CCHC cuối năm đảm bảo đúng thời gian, tiến độ quy định.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã, kịp thời rút ra kinh nghiệm chỉ đạo, điều hành khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức trong cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn phòng - Thống kê chủ động tham mưu, có trách nhiệm tổng hợp tình hình để tham mưu cho UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ nhằm đánh giá những việc đã làm được, chưa làm được, rút ra những kinh nghiệm, giải pháp đem lại hiệu quả cao trong công tác cải cách hành chính.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phối hợp với các ban ngành chuyên môn liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, trả hồ sơ đúng hạn cho tổ chức, công dân theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Tư pháp - Hộ tịch thực hiện các nội dung về cải cách TTHC; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi TTHC; tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Bộ phận Tài chính - Kế toán có trách nhiệm tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; có trách nhiệm trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hằng năm đảm bảo theo quy định.

5. Các cán bộ, công chức thực hiện tốt, có hiệu quả các nội dung về cải cách hành chính, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã.

6. Mặt trận và các đoàn thể phối hợp với đài truyền thanh, các ban ngành chuyên môn tăng cường tuyên truyền, vận động sâu rộng trong nhân dân, để nhân dân hiểu rõ về hoạt động cải cách hành chính, trách nhiệm và quyền lợi công dân, tổ chức trong việc giao dịch hành chính, đồng thời có điều kiện tham gia giám sát, góp phần nâng cao hoạt động của cơ quan hành chính tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 của UBND xã, đề nghị các đơn vị, ban ngành, đoàn thể, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
- Phòng Nội Vụ huyện;
- TV. Đảng Ủy xã;
- TT. HĐND, UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khoa

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của UBND xã Quảng Thành)

TT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Tài liệu	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
NHÓM 1: TỰ ĐÁNH GIÁ						
1	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**					
1.1	***Kế hoạch CCHC***					
1.1.1	Ban hành kế hoạch CCHC	Kế hoạch CCHC năm 2021	VP-TK		Tháng 12/2020	
1.1.2	Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC	Kế hoạch CCHC năm 2021; BC CCHC năm 2020.	VP-TK		Trong năm 2021	
1.2	***Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ***					
	Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm về CCHC: 0.5	Các BC CCHC Quý, 6 tháng, năm 2021; Báo cáo CCHC năm 2020	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT.	Trong năm 2021	
	Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: 0.25	Báo cáo kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2020	TP-HT			
	Báo cáo định kỳ quý, 6 háng, năm về kiểm soát TTHC: 0,25	Các báo cáo KS TTHC 6 tháng của năm đánh giá, báo cáo KS TTHC năm trước	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT.	Trong năm 2021	
	Báo cáo chất lượng cán bộ, công chức: 0,25	Báo cáo Đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	

	Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND huyện về CCHC: 0,25	Báo cáo số lượng, các nội dung đột xuất của cấp huyện (nếu có)	VP-TK		Trong năm 2021	
1.3	***Công tác kiểm tra, giám sát CCHC***					
1.3.1	Kiểm tra, giám sát công tác CCHC					
	Đảng ủy, HĐND: 0,5	Kế hoạch, thông báo hoặc biên bản kiểm tra, giám sát công tác CCHC của Đảng ủy, HĐND năm 2021	VP Đảng ủy		Trong năm 2021	
	UBND cấp xã, các tổ chức đoàn thể: 0,5	Kế hoạch, thông báo hoặc biên bản kiểm tra, giám sát công tác CCHC của UBND xã năm 2021	VP-TK	Các bộ phận liên quan trong năm	Trong năm 2021	
1.3.2	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Biên bản, thông báo kết luận kiểm tra; Báo cáo khắc phục sau kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra với UBND huyện (nếu có)	VP-TK	Các bộ phận liên quan trong năm	Trong năm 2021	
1.4	***Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) thuộc thẩm quyền giải quyết của cá nhân, tổ chức***					
1.4.1	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức	Hình ảnh niêm yết địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận tại trụ sở UBND;Quy trình tiếp nhận PAKN	VP-TK		Trong năm 2021	
1.4.2	Xử lý PAKN thuộc thẩm quyền giải quyết của cá nhân, tổ chức	BC kiểm soát TTHC năm 2021 hoặc BC về PAKN năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	
1.5	***Công tác tuyên truyền CCHC***					

1.5.1	Tuyên truyền trong cán bộ, công chức					
	Tổ chức đánh giá tổng kết về thực hiện công tác CCHC của địa phương hàng năm (có thể lồng ghép với Hội nghị khác): 0.25	Giấy mời tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết CCHC năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	
	Tham gia bồi dưỡng, tập huấn, Hội nghị hoặc thực hiện các nhiệm vụ cấp trên giao về công tác CCHC (nếu có): 0.25	Thống kê danh sách CBCC tham gia tập huấn, bồi dưỡng do tỉnh, huyện tổ chức	VP-TK		Trong năm 2021	
1.5.2	Thực hiện các hình thức tuyên truyền CCHC	Tuyên truyền trên 3 hình thức: Hội nghị, tập huấn; Đài truyền thanh; Đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã	VP-TK	Các ban, ngành, đoàn thể xã	Trong năm 2021	
1.6	***Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao***	Lập bảng thống kê nhiệm vụ được UBND, Chủ tịch UBND huyện giao trong năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	
2	**TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QPPL TẠI ĐỊA PHƯƠNG**					
2.1	***Xây dựng kế hoạch và báo cáo công tác theo dõi THPL***					
	Xây dựng kế hoạch đầy đủ, đúng thời gian:0,5	Kế hoạch về theo dõi thi hành PL năm 2021.	TP-HT		Tháng 12/2020	
	Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian:0,5	Báo cáo về theo dõi THPL năm 2021.	TP-HT		Trong năm 2021	
2.2	***Theo dõi thi hành pháp luật (THPL)***					
2,2,1	Thực hiện các hoạt động về theo					

	dõi THPL					
	Thu thập thông tin về tình hình THPL: 0.25	Văn bản thu thập và xử lý thông tin về tình hình THPL năm 2021	TP-HT		Trong năm 2021	
	Kiểm tra tình hình THPL: 0.25	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; Kế hoạch kiểm tra; Kết luận kiểm tra	TP-HT		Trong năm 2021	
	Điều tra, khảo sát tình hình THPL: 0.5	Phương án điều tra, khảo sát; Mẫu điều tra khảo sát; Báo cáo điều tra, khảo sát.	TP-HT		Trong năm 2021	
2,2,2	Xử lý kết quả theo dõi THPL					
	Ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi THPL theo thẩm quyền:1 *Không ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi THPL theo thẩm quyền:0*	Báo cáo năm về theo dõi THPL; Các VB xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau khi rà soát; Các VB do UBND huyện ban hành để xử lý các kiến nghị sau rà soát	TP-HT		Trong năm 2021	
2.3	***Xử lý văn bản QPPL sau rà soát***	Báo cáo về kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2021; Báo cáo khắc phục sau kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	TP-HT	VP-TK	Trong năm 2021	
2.4	***Xử lý văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra***	Báo cáo về kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2021; Báo cáo khắc phục sau kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	TP-HT	VP-TK	Trong năm 2021	

3	**CẢI CÁCH TTHC**					
3.1	***Công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ***					
3.1.1	Công khai TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tại Bảng niêm yết của đơn vị	Hình ảnh bảng niêm yết TTHC tại trụ sở UBND xã	VP-TK		Trong năm 2021	
3.1.2	Công khai TTHC trên Trang TTĐT của đơn vị	Cung cấp hình ảnh, đường link Trang thông tin điện tử xã	VH-XH		Trong năm 2021	
3.1.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang TTĐT của UBND cấp xã	Cung cấp hình ảnh, đường link Trang thông tin điện tử xã	VH-XH	VP-TK	Trong năm 2021	
3.2	***Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông***					
3.2.1	TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Báo cáo 6 tháng về KS TTHC	VP-TK		Tháng 6/2021	
3.2.2	TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông	Thống kê danh mục TTHC liên thông cấp huyện của các lĩnh vực; Báo cáo 6 tháng về KSTTHC	VP-TK	VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
3.3	***Cập nhật TTHC trên phần mềm***					
3.3.1	Cập nhật TTHC trên quy trình	Bảng thống kê cập nhật TTHC trên phần mềm	VP-TK		Trong năm 2021	
3.3.2	TTHC được thiết lập đúng theo quy trình trên phần mềm	Bảng thống kê TTHC được thiết lập quy trình trên phần mềm	VP-TK		Trong năm 2021	
3.4	***Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC***					

3.4.1	Hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Hình ảnh số liệu tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, số hồ sơ giải quyết đúng hạn trong năm 2021	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	
3.4.2	Hồ sơ TTHC có thời gian giải quyết nhiều ngày được số hóa	Hình ảnh số hồ sơ giải quyết nhiều ngày đã được cập nhật và số hóa trên phần mềm trong năm 2021	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	
3.4.3	Hồ sơ TTHC có thời gian giải quyết trong ngày được số hóa	Hình ảnh số hồ sơ giải quyết trong ngày đã được cập nhật và số hóa trên phần mềm trong năm 2021	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	
3.4.4	Thực hiện cập nhật hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trên phầm mềm	Hình ảnh số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trên phần mềm trong năm 2021	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	
3.4.5	Thực hiện cập nhật, tạo tài khoản người sử dụng trên phầm mềm	Các cá nhân, tổ chức đến giải quyết TTHC đều được tạo tài khoản (Do không được phân quyền nên không xuất số liệu được)	VP-TK		Trong năm 2021	
3.4.6	Thực hiện việc xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC (nếu có)	Số hồ sơ đã được xin lỗi; số hồ sơ giải quyết trễ hạn trong năm 2021 (nếu có)	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	

3.4.7	Hồ sơ được tiếp nhận theo hình thức liên thông trong số TTHC hoặc nhóm TTHC đã triển khai giải quyết theo hình thức liên thông	Số lượng hồ sơ đã giải quyết theo hình thức liên thông; số lượng hồ sơ đã giải quyết liên thông trong năm 2021; Hình ảnh trích xuất số lượng hồ sơ đã giải quyết liên thông trong năm 2021.	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
3.4.8	Hồ sơ áp dụng chữ ký số trong các văn bản thông báo, gia hạn, xác minh hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm	Danh mục hồ sơ phải thông báo gia hạn trên phần mềm, kết hợp giải trình (nếu có)	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	VP-TK	Trong năm 2021	
3.5	***Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã***					
3.5.1	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã	Hình ảnh niêm yết công khai địa chỉ, số điện thoại, quy trình PAKN tại trụ sở; đường link công khai công khai địa chỉ, số điện thoại, quy trình PAKN trên Trang thông tin điện tử xã; Quy trình tiếp nhận PAKN	VP-TK		Trong năm 2021	
3.5.2	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã	Báo cáo về kiểm soát TTHC năm 2021 hoặc BC PAKN	VP-TK		Trong năm 2021	
4	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH**					
4.1	***Thực hiện quy định của TW, UBND tỉnh về hệ thống chính quyền cơ sở***					

4.1.1	Thực hiện quy chế làm việc của UBND	Quy chế làm việc của Uỷ ban nhân dân xã Quảng Thành	VP-TK			
4.1.2	Thực hiện quy chế dân chủ và dân vận chính quyền ở đơn vị	Quy chế dân chủ của Uỷ ban nhân dân xã Quảng Thành; Báo cáo thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2021.	VP-TK			
4.1.3	Thực hiện quy định về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị	Báo cáo số lượng CBCC làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (Biểu mẫu số 01)	VP-TK		Trong năm 2021	
4.2	***Thực hiện phân cấp quản lý***					
4.2.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do UBND huyện ban hành	Báo cáo thực hiện các quy định về phân cấp QLNN của các lĩnh vực	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT; TC-KT.	Trong năm 2021	
5	**XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**					
5.1	***Thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí chức danh***					
5.1.1	Công chức chuyên môn được bố trí theo đúng vị trí chức danh	Báo cáo vị trí việc làm đối với công chức xã	VP-TK		Trong năm 2021	

5.1.2	Cán bộ cấp xã đạt chuẩn	Biểu mẫu báo cáo số lượng, chất lượng CB xã năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	
5.1.3	Công chức cấp xã đạt chuẩn	Biểu mẫu báo cáo số lượng, chất lượng CC xã năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	
5.2	***Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức***					
5.2.1	Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo quy định	Báo cáo đáng giá CBCC năm 2020; BC đánh giá CBCC Quý 1,2,3 và năm 2021	VP-TK	Các bộ phận liên quan trong năm	Trong năm 2021	
5.2.2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức	Báo cáo về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021; Biên bản về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021; Công văn về việc khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021; Các VB kiểm tra về thực thi nhiệm vụ của CBCC năm 2021	VP-TK	Các bộ phận liên quan trong năm	Trong năm 2021	
5.2.3	Thực hiện công tác quản lý hồ sơ CB, CC	Báo cáo về công tác quản lý hồ sơ CBCC năm 2021; Tình hình cập nhật hồ sơ CBCC trên phần mềm.	VP-TK	Toàn thể CBCC trong cơ quan	Trong năm 2021	

5.3	***CB,CC tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức***	Lập danh sách thống kê CBCC tham gia đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức	VP-TK		Trong năm 2021	
6	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**					
6.1	***Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách***					
6.1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Báo cáo tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2019, 2020	TC-KT		Trong năm 2021	
6.1.2	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách	Cung cấp các công văn, kết luận, thông báo của thanh tra, kiểm tra về tài chính, ngân sách; Báo cáo khắc phục các kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra	TC-KT		Trong năm 2021	
6.1.3	Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại UBND cấp xã	Báo cáo thực hiện Nghị định 130/NĐ-CP theo mẫu quy định	TC-KT		Trong năm 2021	
6.2	***Công tác quản lý, sử dụng tài sản công***	Giải trình của UBND xã	TC-KT		Trong năm 2021	
7	**HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH**					
7.1	***Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh***					

7.1.1	Triển khai 5 phần mềm dùng chung	Hình ảnh tích hợp 5 phần mềm dùng chung trên trang sso.thuathienhue.gov.vn (quangthanh.quangdien); Công văn về tăng cường ứng dụng CNTT tại xã Quảng Thành; Đường link triển khai và tăng cường ứng dụng CNTT trên Trang thông tin điện tử xã	VP-TK	Toàn thể CBCC trong cơ quan	Trong năm 2021	
7.1.2	Văn bản đi trao đổi dưới dạng điện tử	Thống kê tổng số văn bản đi trao đổi dưới dạng điện tử và tổng số văn bản đi trong năm 2021	VP-TK	Các CBCC có sử dụng phần mềm Trang điều hành tác nghiệp đa cấp	Trong năm 2021	
7.1.3	Sử dụng chứng thư số, chữ ký số trên văn bản điện tử	Thống kê danh mục hồ sơ có sử dụng chúng tư số, chữ ký số trên văn bản điện tử	VP-TK		Trong năm 2021	
7.1.4	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Số CBCC UBND xã đã được cấp hộp thư công vụ: 29/29 người	VP-TK	Toàn thể CBCC trong cơ quan	Trong năm 2021	
7.2	***Cung cấp dịch vụ công trực tuyến***					
7.2.1	TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm	Thống kê danh sách TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3,4 trong năm 2021 (nếu có)	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
7.2.2	Hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3	Thống kê danh sách hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 trong năm 2021 (nếu có)	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	

7.2.3	Hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4	Thống kê danh sách hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021 (nếu có)	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
7.3	***Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)***					
7.3.1	Hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thống kê danh sách hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI trong năm 2021	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
7.3.2	Kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI	Thống kê danh sách hồ sơ TTHC được giải quyết và trả qua dịch vụ BCCI trong năm 2021	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
7.4	***Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) theo quy định***					
7.4.1	Công bố ISO 9001 theo quy định	Quyết định công bố ISO 9001:2015	VP-TK		Trong năm 2021	
7.4.2	TTHC áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	Thống kê TTHC áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	VP-TK	TP-HT; VH-XH; ĐC-XD-MT	Trong năm 2021	
7.4.3	Áp dụng đồng bộ, đầy đủ các quy trình giải quyết TTHC đã được thiết lập với quy trình ISO điện tử	Thống kê TTHC áp dụng đồng bộ quy trình giải quyết TTHC với quy trình ISO điện tử	VP-TK		Trong năm 2021	

7.4.4	Thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định	Báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại xã Quảng Thành năm 2021	VP-TK		Trong năm 2021	